

Đại hội Thi đua yêu nước Nhật ký chương trình 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội Chào mừng
Trang chủ Phát triển xanh

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá khu đô thị xanh tại Việt Nam: Hướng đi cần thiết của ngành Xây dựng

 TS Nguyễn Tất Thắng, PGS.TS Phạm Thúy Loan, ThS.KS Lê Ngọc

Quyên Viện Kiến trúc Quốc gia (Bộ Xây dựng)
07:00 26/09/2023

Like 4 Share

 **Nhóm nghiên cứu của Viện Kiến trúc Quốc gia đề xuất xây dựng Bộ tiêu chí khu đô thị xanh, làm tiền đề để xây dựng dự thảo Thông tư về quản lý đầu tư, xây dựng các khu đô thị mới theo hướng xanh tại Việt Nam.**

Phát triển các dự án khu đô thị mới theo hướng XANH, được gọi là các Khu Đô thị Xanh (KĐTX) tại các đô thị Việt Nam, đặc biệt là tại các thành phố lớn, đang dần trở thành một yêu cầu của thời đại, và là xu hướng tất yếu trong tương lai. Nhu cầu tìm kiếm một nơi sống xanh đang dần trở thành một xu hướng mà người dân luôn hướng tới bởi với họ ngôi nhà không chỉ đơn thuần là một nơi để ở mà ở đó sức khỏe và giá trị sống của con người được đặt lên hàng đầu.

Tại Việt Nam, khái niệm về đô thị xanh (ĐTX) và khu đô thị xanh (KĐTX) còn khá mới, nhiều người vẫn hiểu ĐTX là đô thị có nhiều công viên, cây xanh, mặt nước, khá hơn thì có thêm việc sử dụng năng lượng bằng pin mặt trời cho các tòa nhà và trồng cây xanh trên mái.

Việc nghiên cứu, xây dựng công cụ đánh giá - công nhận Khu Đô thị Xanh tại Việt Nam là cần thiết và sẽ góp phần thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị về Quy hoạch, Xây dựng, Quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 148/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện NQ06-NQ/TW ngày 24/01/2022; Góp phần thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển đô thị Việt Nam, các chương trình, kế hoạch Quốc gia và ngành xây dựng về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; Thúc đẩy sự hình thành và phát triển của các dự án khu đô thị mới theo hướng xanh, bền vững và có khả năng ứng phó với BĐKH, góp phần thực hiện đô thị tăng trưởng xanh và phát triển bền vững thực sự; Tạo ra các môi trường sống có chất lượng đảm bảo sức khỏe thể chất, tinh thần cho người dân, tạo ra các cộng đồng dân cư gắn bó, văn minh, có lối sống có trách nhiệm với môi trường và hệ sinh thái.

1. Đề xuất Bộ tiêu chí KĐTX

Trong khuôn khổ nhiệm vụ KHCN "Nghiên cứu hoàn thiện hướng dẫn công cụ đánh giá - công nhận Khu đô thị xanh (KĐTX) tại Việt Nam" do nhóm nghiên cứu của Viện Kiến trúc Quốc gia chủ trì thực hiện trong năm 2021 - 2022, nhóm đã nghiên cứu khảo sát, đánh giá thí điểm tại một số khu đô thị (KĐT) như: Ecopark - Hà Nội, Làng Sen - Long An, Golden Hills - Đà Nẵng; kết hợp nghiên cứu các Bộ tiêu chí của nước ngoài và tham vấn các chuyên gia trong nước, nhóm đã đề xuất xây dựng Bộ tiêu chí KĐTX, làm tiền đề để xây dựng dự thảo thông tư về quản lý đầu tư, xây dựng các khu đô thị mới (KĐTM) theo hướng xanh tại Việt Nam. Nội dung của Bộ tiêu chí được tóm tắt sau đây:

1.1 Giới thiệu chung về Bộ tiêu chí

Bộ tiêu chí KĐTX có kết cấu như sau:

Nhóm điều kiện tiên quyết là những điều kiện bắt buộc phải đạt được, mới thực hiện việc đánh giá xem dự án hoặc KĐT có đạt xanh hay không.

Nội dung bộ tiêu chí được chia thành 6 nhóm bao gồm 30 tiêu chí và 76 hạng mục.

Các tiêu chí được chia thành các hạng mục nhỏ, trong các hạng mục sẽ có thể chia thành các ngưỡng (định lượng) để làm cơ sở cho điểm.

Ví dụ: Tại Nhóm II, tiêu chí 10. Quy hoạch nhóm nhà, Hạng mục 21. Đa dạng loại hình nhà ở để phục vụ đa dạng cộng đồng dân cư và mọi người đều có cơ hội mua/thuê nhà phù hợp với điều kiện của mình. Dự án có hai loại hình nhà ở: 0,5 điểm; ba loại: 1 điểm, bốn loại: 1,5 điểm và năm loại trở lên: 2 điểm. Mỗi loại hình nhà ở cung cấp từ 5 lựa chọn về quy mô diện

tích khác nhau trở lên thì được tính 0,5 điểm cho mỗi loại hình nhà ở đó. Như vậy, trong mỗi một hạng mục có thể có các ngưỡng điểm khác nhau.

Bộ tiêu chí KĐTX có thể áp dụng để đánh giá cho các dự án đang ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư (đã có quy hoạch chi tiết 1/500 được lập và phê duyệt) và/hoặc có thể áp dụng cho các dự án đã xây dựng, hoàn thiện, đưa vào vận hành khai thác phục vụ đời sống người dân. Nói ngắn gọn, Bộ tiêu chí được dùng để đánh giá cho hai giai đoạn:

+ Giai đoạn chuẩn bị đầu tư (đã có quy hoạch chi tiết được duyệt): điểm tối đa 84 (kể cả điểm thưởng) và 72 (nếu không tính điểm thưởng).

+ Giai đoạn khai thác vận hành (khi 50% dự án đã có thể vận hành, diện tích phần vận hành không nhỏ hơn 20 ha): điểm tối đa 120 điểm (kể cả điểm thưởng) và 114 điểm (nếu không kể điểm thưởng).

Khi áp dụng Bộ tiêu chí KĐTX vào thực tiễn, điều kiện lý tưởng nhất là Bộ tiêu chí được tham khảo và vận dụng ngay từ khâu nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết. Đồ án quy hoạch càng bám sát vào Bộ tiêu chí thì khi đánh giá càng có nhiều cơ hội giành được điểm số cao. Và trên thực tế, công tác quy hoạch quyết định tới 2/3 hiệu quả xanh của các KĐTM. Khi áp dụng Bộ tiêu chí KĐTX để đánh giá và cấp chứng nhận chính thức, để tài kiến nghị có hai loại chứng chỉ xanh áp dụng cho hai nhóm dự án khác nhau theo giai đoạn như sau:

+ Chứng chỉ "Dự án KĐTX": được cấp cho các dự án có quy hoạch chi tiết 1/500 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Chứng chỉ "KĐTX": được cấp cho các dự án đã đi vào khai thác, sử dụng được tối thiểu 50% quy mô dự án (bao gồm cả 50% số các công trình dịch vụ công cộng được xây dựng) và không nhỏ hơn 20 ha.

Bộ tiêu chí KĐTX 1				
Tên nhóm	Số tiêu chí	Số hạng mục	Điểm tối đa DA QH	Điểm tối đa DA vận hành
Nhóm I - Vị trí và Địa điểm xanh	6	11	16	16
Nhóm II - Quy hoạch và Thiết kế không gian xanh	6	20	27	28
Nhóm III - Gia thông xanh	5	17	18	25
Nhóm IV - Công trình xanh	5	6	9	17
Nhóm V - Hạ tầng xanh	5	19	8	28
Nhóm VI - Quản lý, vận hành xanh và các sáng kiến xanh khác	3	3	6	6
Tổng kết	30	76	84	120

Ghi chú: Số lượng tiêu chí thuộc mỗi nhóm, số hạng mục trong mỗi nhóm và số điểm tối đa mà một dự án có thể đạt được ở giai đoạn quy hoạch và số điểm tối đa mà một dự án có thể đạt được ở giai đoạn khai thác, vận hành.

1.2. Điều kiện tiên quyết

Điều kiện tiên quyết chủ yếu liên quan đến các quy định pháp quy bắt buộc như: phù hợp với quy hoạch cấp cao hơn (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu (nếu có), và tuân thủ các quy chuẩn xây dựng hiện hành. Đối với chủ đề quy hoạch và phát triển KĐTX, các quy chuẩn sau đây là điều kiện tiên quyết:

- QCXDVN 01:2021/BXD về Quy hoạch xây dựng, các mục:

+ Yêu cầu về đơn vị ở (Phần 2.2).

+ Yêu cầu về dịch vụ công cộng (Hạ tầng xã hội) (Phần 2.3).

+ Yêu cầu về Kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị và bố cục các công trình đối với các khu vực phát triển mới (Phần 2.6).

+ Yêu cầu về Không gian và sử dụng đất các khu vực hiện hữu của đô thị (Phần 2.7).

Và các nội dung liên quan khác gồm:

- QCXDVN 07:2016/BXD về các công trình hạ tầng kỹ thuật.

- QCXDVN10:2014/BXD về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

1.3. Các nhóm tiêu chí cơ bản

Nhóm I: Vị trí và địa điểm Xanh, gồm 6 tiêu chí lớn. Mục đích của nhóm tiêu chí này là thông qua chọn vị trí dự án mà hạn chế phát triển tràn lan ra các vùng xa đô thị gây lãng phí đất, đặc biệt là đất nông nghiệp và đầu tư hạ tầng; thông qua việc ứng xử với địa điểm để khuyến khích các giải pháp thuận thiên như: tôn trọng địa hình, mặt nước và đa dạng sinh học tại địa điểm.

Nhóm II: Quy hoạch và thiết kế Xanh, gồm 6 tiêu chí lớn. Nhóm này tập trung vào các nỗ lực của công tác quy hoạch và thiết kế theo các nguyên tắc quy hoạch thông minh (smart

growth) và phát triển bền vững (sustainable development) để tạo ra các đơn vị ở bền vững. Nhóm này chú trọng mật độ dân cư và mật độ xây dựng hiệu quả, đa dạng chức năng sử dụng đất trong dự án, và quan tâm đến việc bố trí các công trình dịch vụ công cộng, công trình nhà ở sao cho tiếp cận dễ dàng, tiện lợi, hiệu quả và gắn kết với giao thông công cộng.

Nhóm III: Giao thông Xanh, gồm 5 tiêu chí lớn. Nhóm này chú trọng việc quy hoạch các KĐT có thể đi bộ dễ dàng tiện lợi đến các tiện ích và công trình công cộng, có môi trường thuận lợi để đi xe đạp, quy hoạch và để dành quỹ đất cho giao thông công cộng, lưu ý các vấn đề đỗ xe và hạn chế những tác hại của giao thông cơ giới tới môi trường và sinh hoạt của người dân trong KĐT. Đây là nhóm vấn đề cần được quan tâm từ khâu quy hoạch, có tính khả thi cao và cần được ưu tiên thúc đẩy tại Việt Nam.

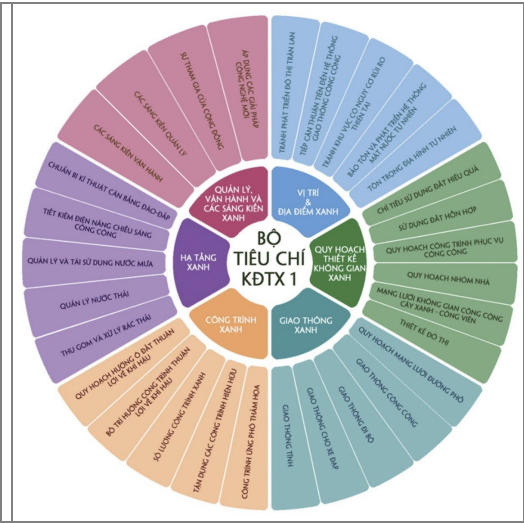
Nhóm IV: Công trình Xanh, gồm 5 tiêu chí lớn. Nhóm này chú trọng vào nỗ lực xanh hóa ở cấp độ công trình kiến trúc, với các tiêu chí liên quan đến việc bố trí hướng ô đất, hướng công trình có lợi về khí hậu, thông gió, chiếu sáng; liên quan đến số lượng công trình xanh được chứng nhận trong dự án và các giải pháp xanh khác liên quan đến công trình.

Nhóm V: Hạ tầng Xanh, gồm 5 tiêu chí lớn. Nhóm này tập trung vào các giải pháp hạ tầng theo hướng xanh, sinh thái như: cân bằng đào đắp trong chuẩn bị kỹ thuật, thu gom và tái sử dụng nước mưa ở cấp độ toàn dự án và từng công trình, có các giải pháp tiết kiệm điện, tiết kiệm nước trong toàn dự án, và vấn đề thu gom, phân loại, xử lý rác thải, hướng tới việc nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng và giảm xả thải rò rỉ ra môi trường.

Nhóm VI: Quản lý, vận hành và các sáng kiến Xanh, gồm 3 tiêu chí lớn. Nhóm này sẽ khuyến khích các giải pháp mới, sáng tạo trong các khâu của dự án, kể cả quản lý, vận hành, giáo dục lối sống Xanh cho cộng đồng và tất cả những sáng kiến và nỗ lực ngoài những tiêu chí đã được nêu ở các nhóm trước.

Bảng 2: Bộ Tiêu chí KDTX 1 (rút gọn đến các tiêu chí, không thể hiện các hạng mục và các ngưỡng)

STT	Tên Nhóm tiêu chí - Tiêu chí - Hạng mục
NHÓM I	
VI TRÍ VÀ ĐỊA ĐIỂM XANH	
1	Vị trí ưu tiên: Tránh tình trạng phát triển đô thị tràn lan
1	Đất xen kẹt/tái phát triển (brown field)
2	Gần khu vực đã phát triển (green field)
2	Vị trí ưu tiên: Tiếp cận thuận tiện đến hệ thống GTCC:
3	Tiếp cận GTCC đô thị chính
4	Tiếp cận GTCC đô thị khu vực
5	Khoảng cách tới trung tâm đô thị thuận lợi cho xe đạp
3	Vị trí khuyến khích: Tránh các địa điểm, khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai
6	Vị trí không có nguy cơ rủi ro thiên tai
7	Có biện pháp ứng phó với BĐKH
4	Ứng xử tại Địa điểm: Bảo tồn và phát triển hệ thống mặt nước tự nhiên
8	Bảo tồn và phát triển diện tích mặt nước
9	Sự liên tục của mạng lưới thủy văn
5	Địa điểm: Tôn trọng địa hình tự nhiên
10	Hạn chế xây dựng trên sườn dốc
11	Phủ xanh sườn dốc
6	Đa dạng sinh học
12	Đa dạng sinh học



NHÓM II	QUY HOẠCH & THIẾT KẾ KHÔNG GIAN XANH
7	Chỉ tiêu Sử dụng đất
13	Chỉ tiêu sử dụng đất đơn vị ở bình quân đầu người
14	Các công trình dịch vụ công cộng
8	Khuyến khích Sử dụng đất hỗn hợp
15	Có các công trình tạo ra hoạt động kinh tế và công ăn việc làm
16	Có bố trí bãi họp chợ ngoài trời
9	Cấu trúc không gian: dễ tiếp cận cho nhiều người
17	Nằm trên trục đường nội bộ chính của đơn vị ở, dễ dàng tiếp cận bởi số đông người dân
18	Gần với mạng GTCC của đô thị và dự án
19	Bán kính phục vụ thuận lợi tiếp cận cho mọi người
10	Cấu trúc không gian: Quy hoạch nhóm nhà
20	Quy hoạch nhóm nhà
21	Đa dạng loại hình nhà ở (để tạo ra cộng đồng dân cư đa dạng và mọi người đều có cơ hội mua thuê nhà phù hợp với điều kiện của mình)
22	Nhà ở xã hội
11	Cấu trúc không gian: Mạng lưới cây xanh - mặt nước, KGCC
23	Chỉ tiêu đất cây xanh mặt nước
24	Phân bố theo cấp độ và dễ tiếp cận
25	Kết nối thành mạng lưới có thể đi bộ dễ dàng
26	Chất lượng không gian công cộng
27	Vườn cộng đồng
12	Không gian kiến trúc cảnh quan
28	Thiết kế đô thị tổng thể
29	Thiết kế các khu vực đặc thù
30	Thiết kế nhóm nhà ở
31	Nhận diện, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lịch sử tại địa điểm

NHÓM III	GIAO THÔNG XANH
13	Quy hoạch mạng lưới đường và tiện nghi nhiệt đường phố
32	Hướng các trục đường
33	Tỷ lệ không gian của đường phố (Aspect ratio) phù hợp
14	Giao thông công cộng
34	GTCC kết nối với bên ngoài
35	GTCC nội bộ
36	Điểm dừng, bến đỗ GTCC
37	GTCC nội bộ (ô tô, xe đạp) chạy điện
15	Giao thông đi bộ
38	Mạng lưới đi bộ liên tục
39	Chất lượng đường đi bộ
40	Tiếp cận không loại trừ
16	Giao thông cho xe đạp
41	Làn đường cho xe đạp
42	Tuyến đường riêng cho xe đạp trong KGCC
43	Bể rộng đảm bảo đạp xe dễ dàng
44	Tiện nghi cho đi xe đạp
17	Giao thông tĩnh (đỗ xe cơ giới)
45	Vịnh đỗ xe
46	Điểm đỗ xe cho nhóm nhà
47	Điểm đỗ, gửi xe ô tô công cộng cho toàn khu
48	Bãi đỗ xe thân thiện môi trường

NHÓM IV	CÔNG TRÌNH XANH
18	Hướng khu đất thuận lợi về khí hậu
49	Hình thái/hướng khu đất có lợi về khí hậu
19	Hướng công trình thuận lợi về khí hậu - Giải pháp xử lý bất lợi
50	Hướng công trình thuận lợi về khí hậu - Giải pháp xử lý các bất lợi
51	Có giải pháp ngăn nắng nóng trên bề mặt công trình hướng Tây/Tây Nam/Tây Bắc
20	Số lượng công trình được chứng nhận công trình xanh
52	Công trình xanh
21	Tận dụng các công trình hiện hữu
53	Tận dụng công trình hiện hữu
22	Công trình có khả năng chống chịu
54	Công trình có khả năng chống chịu và ứng phó BĐKH

NHÓM V	HẠ TẦNG XANH
23	Chuẩn bị kĩ thuật
55	Khuyến khích cân bằng đào - đắp tại chỗ
56	Tái sử dụng phế liệu xây dựng
24	Tiết kiệm điện năng chiếu sáng công cộng
57	Chiếu sáng công cộng
58	Sử dụng nguồn điện tái tạo
59	Kiểm tra và đo lường
25	Quản lý và tái sử dụng nước mưa
60	Khuyến khích bề mặt tự nhiên
61	Khuyến khích sử dụng vật liệu thấm nước
62	Thu nước mưa về bốn cây
63	Thu gom và tái sử dụng nước mưa trong khuôn viên công trình lớn
64	Dự trữ nước mưa toàn khu
65	Tiết kiệm nước tưới cây
66	Có hệ thống đồng hồ (counter) đo mức tiêu thụ nước
26	Quản lý nước thải
67	Thu gom xử lý nước xám
68	Có hạ tầng xử lý nước thải tại chỗ
27	Thu gom và xử lý rác thải
69	Phân loại rác tại nguồn
70	Xử lý rác hữu cơ tại dự án
71	Thu gom rác thải độc hại
72	Rác thải thi công/phá dỡ công trình
73	Có biện pháp hạn chế ô nhiễm khi thi công
NHÓM VI	
QUẢN LÝ, VẬN HÀNH XANH & CÁC SÁNG KIẾN XANH KHÁC	
28	Quản lý, vận hành - Sự tham gia của cộng đồng
74	Các giải pháp quản lý, vận hành, sự tham gia của cộng đồng
29	Công nghệ mới
75	Áp dụng các giải pháp công nghệ mới
30	Sáng kiến khác
76	Các sáng kiến khác

1.4. Cách tính điểm và phân hạng

Cách tính điểm:

- Tổng điểm chuẩn: là tổng số điểm tối đa của tất cả các hạng mục mà một dự án giả định (có đặc điểm về vị trí và địa điểm tương tự như dự án đang đánh giá) đạt được (không kể điểm thưởng). Ký hiệu là Đ_{max}. Lưu ý, có những tình huống mà tổng điểm tối đa không phải là 78 và 114, ví dụ: khi dự án không nằm ở những khu vực sườn dốc thì dự án không thuộc nhóm có điểm cho hạng mục 10 (tối đa 1 điểm), tức là điểm tối đa sẽ là 77 và 113.

- Tổng điểm của dự án: là tổng số điểm mà dự án đạt được tại các hạng mục (kể cả điểm thưởng). Ký hiệu là Đ_{proj} (trong đó project là tên của project được gán ký hiệu khi đăng ký đánh giá - chứng nhận)

- Kết quả xanh - ký hiệu K_x - của dự án được tính bằng:

$$K_x = \frac{\text{Đ}_{\text{proj}} \times 100}{\text{Đ}_{\text{max}}} (\%)$$

Phân hạng:

Nhiệm vụ đề xuất Chứng chỉ KĐTX có 4 mức:

- Đạt: dự án/KĐT đạt K_x ≥ 45% so với tổng điểm chuẩn Đ_{max}.
- Hạng Bạc: khi dự án/KĐT đạt giá trị K_x ≥ 50% so với tổng điểm chuẩn Đ_{max}.
- Hạng Vàng: khi dự án/KĐT đạt giá trị K_x ≥ 70% so với tổng điểm chuẩn Đ_{max}
- Hạng Bạch kim: khi dự án/KĐT đạt giá trị K_x ≥ 90% so với tổng điểm chuẩn Đ_{max}.



Làng Sen - Long An. Nguồn ảnh: Internet

Mức phân hạng nói trên căn cứ vào thực tiễn tại Việt Nam do việc tạo ra và biết cách tạo ra các KĐTX là chưa phổ biến, cần khuyến khích và đặt mức yêu cầu vừa phải; và căn cứ vào kết quả đánh giá thí điểm cho 3 dự án là Ecopark (thuộc RD57-2017) đạt 68,57% và Golden Hill đạt 47,16% và Làng Sen đạt 58% (thuộc RD06-21). Cả 3 dự án này so với mặt bằng chung trên thị trường đều là các dự án đáng được ghi nhận vì những nỗ lực tạo ra các KĐT có chất lượng và theo hướng sinh thái.



Golden Hills - Đà Nẵng. Nguồn ảnh: Internet

Nếu theo đề xuất phân hạng thì Golden Hill sẽ đạt xanh, Làng Sen đạt hạng Bạc và Ecopark xếp hạng đạt Vàng.

2. Đề xuất các ứng dụng của Bộ tiêu chí KĐTX

2.1. Ứng dụng như tài liệu hướng dẫn lập quy hoạch các KĐTX

Bộ tiêu chí KĐTX có tiềm năng ứng dụng rộng rãi cho thị trường Việt Nam. Trước tiên có thể nói rằng Bộ tiêu chí là một Khung hướng dẫn lý tưởng, vừa tổng hợp vừa cụ thể cho các chủ dự án và các đơn vị tư vấn khi nghiên cứu lập quy hoạch và lập dự án đầu tư có thể tham khảo để áp dụng vào dự án của mình.

Việc hiểu Bộ tiêu chí và vận dụng vào quy hoạch sẽ đảm bảo khả năng thành công rất cao của dự án, vì tổng số điểm ở giai đoạn quy hoạch chiếm 84/120 điểm là tổng số điểm khi dự án hoàn thành và đi vào đời sống thực, tức là chiếm đến 65% sự "xanh" của dự án cuối cùng.

Vì vậy, ứng dụng đầu tiên và cũng là ứng dụng đơn giản nhất, mang lại tác động rộng nhất cho thị trường Việt Nam chính là "Tài liệu hướng dẫn" lập quy hoạch các KĐT theo hướng Xanh.

2.2. Ứng dụng như một công cụ đánh giá tính "Xanh" của các dự án, các KĐTM

Bộ tiêu chí được biên soạn thành các nhóm, các tiêu chí, mỗi tiêu chí được chia thành các hạng mục đánh giá, trong các hạng mục có đưa ra các ngưỡng, các mức, hoặc các bước điểm để có thể đánh giá, cho điểm đối với từng hạng mục, và tổng hợp lại sẽ cho tổng điểm đạt được đối với từng dự án hoặc KĐT; nên ứng dụng quan trọng nhất của Bộ tiêu chí là dùng để đánh giá được mức độ XANH của dự án hoặc KĐT.

Việc đánh giá có thể được thực hiện theo 2 hướng:

(1) Tự đánh giá để tham khảo, điều chỉnh, rút kinh nghiệm, phấn đấu: hướng áp dụng này dành cho các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn, sử dụng bộ tiêu chí này để tự đánh giá, kiểm tra mức độ đạt được của dự án mình và từ đó có những biện pháp điều chỉnh phương án quy hoạch, hoặc bổ sung các giải pháp nhằm đạt được thêm điểm tại các tiêu chí khác.

Ở giai đoạn khởi đầu của phong trào xanh hóa tại Việt Nam, bộ công cụ sẽ được sử dụng để khuyến khích và thúc đẩy chứ không phải công cụ bắt buộc (mặc dù trong tương lai, việc áp dụng có thể được cân nhắc và đưa lên mức yêu cầu bắt buộc).

Để được coi là XANH thì các dự án, KĐT không cần thiết đạt tất cả các điểm ở tất cả các tiêu chí và hạng mục. Dự án chỉ cần đạt được 45% số điểm chuẩn tối đa là được xem là XANH, đạt $\geq 50\%$ số điểm chuẩn tối đa sẽ đạt hạng BẠC, $\geq 70\%$ số điểm chuẩn tối đa sẽ đạt hạng VÀNG, và $\geq 90\%$ số điểm chuẩn tối đa sẽ đạt hạng BẠCH KIM. Mức ĐẠT XANH là hoàn toàn không khó đối với các chủ dự án nếu thực hiện các bước quy hoạch bám vào tiêu chí ngay từ đầu. Nhưng hơn cả việc đạt số điểm yêu cầu, việc áp dụng Bộ tiêu chí, đánh giá thử và điều chỉnh sẽ giúp các KĐT của mới sẽ tiệm cận gần hơn với tới các mục tiêu phát triển xanh và bền vững ở Việt Nam.

(2) Đánh giá chính thức để xem xét công nhận:

Bộ tiêu chí sẽ được cơ quan thẩm định của nhà nước dùng để đánh giá mức độ xanh của dự án, hoặc KĐT mới nếu chủ dự án thực hiện “Đăng ký” đánh giá - công nhận cho dự án của mình với Bộ Xây dựng.

Lời kết

Để từng bước XANH HÓA quá trình phát triển đô thị tại Việt Nam và áp dụng sâu rộng Bộ công cụ và Tiêu chí đánh giá, công nhận KĐTX tại Việt Nam, cần thiết phải thực hiện các điểm chính sau:

- Tổ chức chương trình phổ biến đào tạo chuyên sâu về Bộ tiêu chí và phổ biến Thông tư tới tất cả các địa phương; đưa nội dung đào tạo về Bộ tiêu chí vào tất cả các chương trình CPD (đào tạo thường xuyên) để cấp chứng chỉ hành nghề cho các đối tượng liên quan trên toàn quốc.
- Thiết lập một cổng giao tiếp điện tử về Bộ công cụ KĐTX, có tất cả các nội dung, tài liệu, quy định được đăng tải, có thể truy cập dễ dàng để tìm hiểu, nghiên cứu. Cổng giao tiếp cũng cần có mục Hỏi - Đáp và có chuyên gia trả lời các thắc mắc của những người quan tâm. Việc đăng ký đánh giá - chứng nhận cũng có thể thực hiện qua cổng giao tiếp này, hồ sơ cũng có thể được tải lên. Như vậy sẽ tinh gọn dần các khâu hành chính của quá trình đánh giá - cấp chứng nhận.
- Có chương trình tôn vinh, vinh danh các dự án, chủ dự án xanh trong các sự kiện lớn của ngành. Tổ chức Tuần lễ Xanh thường niên để tôn vinh, triển lãm các dự án công trình xanh, KĐTX Việt Nam.
- Cần có giải pháp chỉ đạo xuống các địa phương yêu cầu các chủ dự án thực hiện theo Bộ tiêu chí và thực hiện đăng ký đánh giá - chứng nhận KĐTX, vì đây là một trong các tiêu chí của Đô thị Tăng trưởng Xanh mà các địa phương đều phải thực hiện theo Thông tư số 01/2018/BXD. Khuyến khích các địa phương xây dựng các cơ chế ưu đãi riêng cho các dự án thực hiện Xanh.
- Trong tương lai, Bộ Xây dựng cũng cần tiếp tục phát triển Bộ công cụ này theo hai hướng: Hướng 1, định kỳ nâng cấp (review) bộ công cụ, thành các phiên bản 2, 3... cho phù hợp với yêu cầu mới; Hướng 2, phát triển các phiên bản nhánh dành cho các đối tượng nhánh như các KĐT hiện hữu, các dự án tái phát triển, các vùng miền đặc thù... để toàn diện hóa bộ công cụ đánh giá và công nhận KĐTX ở Việt Nam.

TIN LIÊN QUAN

Phát triển công trình xanh thúc đẩy chuyển đổi xanh ngành Xây dựng
Xây dựng và phát triển công trình xanh là xu hướng tất yếu
Tổ chức nhiều hoạt động trong “Tuần lễ Công trình xanh 2023”

TIN CÙNG CHUYÊN MỤC

Đề xuất bộ tiêu chí và chỉ tiêu đánh giá quản lý thoát nước mặt theo mô hình Thành phố bọt biển
Hà Nội triển khai quyết liệt các giải pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường
Khung tiêu chí kinh tế tuần hoàn quản lý chất thải rắn: Cơ hội phát triển công nghiệp tái chế, năng lượng tái tạo

TỪ KHÓA

- bộ xây dựng
- tiêu chí đánh giá
- khu đô thị xanh

Bình luận

Họ và tên

Email

Bạn nghĩ gì về tin này

Bạn nghĩ gì về tin này



XÂY DỰNG

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ XÂY DỰNG
JOURNAL OF CONSTRUCTION

Thông tin tòa soạn

Cơ quan chủ quản: Bộ Xây dựng

Tổng biên tập: Nguyễn Thái Bình

Phó Tổng biên tập: Nguyễn Văn Hường,
Phạm Văn Dũng, Nguyễn Thanh Hoa,
Lý Ngọc Thanh

Giấy phép: Số 14/GP-BVHTTDL, Bộ Văn
hoá, Thể thao và Du lịch cấp ngày
11/4/2025.

Tài khoản: 113000001172 - Ngân hàng
Thương mại Cổ phần Công thương Việt
Nam, Chi nhánh Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tòa soạn: 37 Lê Đại Hành, phường Hai Bà
Trưng, TP Hà Nội.

Điện thoại: 0243 974 0744

Email: bandientu@tapchixaydung.vn -
toasoan@tapchixaydung.vn.

Văn phòng đại diện phía Nam tại

TP.HCM: 17A Hồng Hà, phường Tân Sơn
Hoà, TP.HCM.

Bản quyền thuộc Tạp chí điện tử Xây
dựng.

Không sao chép dưới mọi hình thức khi
chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Tạp
chí Xây dựng.

GIAO THÔNG
CHUYÊN TRANG CỦA TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ XÂY DỰNG

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ XÂY DỰNG e-ISSN
3030-4482

TẠP CHÍ XÂY DỰNG IN ISSN
2734-9888

